

Số: **58/2026/QĐCNTTLH**

Tuyên Quang, ngày 09 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lê Tuyền D và chị Triệu Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện vụ án ly hôn đề ngày 19/01/2025 (nộp đến Tòa án ngày 23/01/2025) về việc yêu cầu ly hôn của anh Lê Tuyền D, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn T xã Y, tỉnh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 02 năm 2026 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* *Người khởi kiện:* Anh **Lê Tuyền D**, sinh ngày 18/03/1976

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, tỉnh T.

* *Người bị kiện:* Chị **Triệu Thị T**, sinh ngày 09/01/1998

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 02 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 02 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Tuyền D và chị Triệu Thị T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 28; ngày, tháng, năm đăng ký: 30/7/2019; nơi đăng ký kết hôn: UBND xã Tứ Quận, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (nay là UBND xã Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang).

- Về con chung: Anh Lê Tuyền D và chị Triệu Thị T cùng xác định vợ chồng có 01 con chung là Lê Gia B, sinh ngày 18/12/2018. Anh chị thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là Lê Gia B cho chị Triệu Thị T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục sau ly hôn. Anh Lê Tuyền D không phải cấp dưỡng nuôi con chung (do hiện tại chị T không yêu cầu); Anh Lê Tuyền D có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lê Tuyền D và chị Triệu Thị T xác định không có tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Lê Tuyền D và chị Triệu Thị T cùng xác định không có nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực I – Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang ;
- UBND xã Yên Sơn (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Hòa giải viên;
- Lưu hồ sơ vụ việc;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy